

Số: 570/QĐ-UBND

Hương Trà, ngày 08 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế hoạt động tuyên truyền trực tiếp**  
**qua tuyên truyền viên cơ sở phường Hương Trà**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯƠNG TRÀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;*  
*Căn cứ Nghị định 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;*  
*Xét đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội phường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở phường Hương Trà.

**Điều 2.** Quy chế này áp dụng đối với đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở được Chủ tịch UBND phường Hương Trà công nhận và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tuyên truyền cơ sở trên địa bàn phường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường; Chánh văn phòng HĐND và UBND phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Tổ trưởng các tổ dân phố và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Sở Văn hóa và Thể thao thành phố;
- Lưu: VT, VH.XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Huy**

## QUY CHẾ

### Hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở phường Hương Trà

(Ban hành kèm theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 của UBND  
phường Hương Trà)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở phường Hương Trà, thành phố Huế, sau đây gọi tắt là tuyên truyền viên cơ sở.

2. Quy chế này áp dụng đối với hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua lực lượng tuyên truyền viên cơ sở được Chủ tịch UBND phường Hương Trà quyết định công nhận; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn phường.

#### Điều 2. Nội dung hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở

Tuyên truyền viên cơ sở thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ về hoạt động thông tin cơ sở, cụ thể:

1. Cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến Nhân dân trên địa bàn phường; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đến người dân thông qua công tác tuyên truyền, vận động người dân.

3. Bảo đảm tính chính xác, kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng trong quá trình truyền tải thông tin.

#### Điều 3. Cách thức và nguyên tắc hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở

Thực hiện đúng các quy định về hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở quy định tại Điều 23 Mục 5 Chương II Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở, cụ thể:

1. Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu và vận động người dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Hình thức, quy mô, thời gian, địa điểm thực hiện công tác tuyên truyền, vận động phải bảo đảm hiệu quả, phù hợp với đặc điểm sinh hoạt của người dân ở địa phương.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Tuyên truyền viên cơ sở**

Tuyên truyền viên cơ sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hương Trà quyết định công nhận là những người hoạt động không chuyên trách tại tổ dân phố gồm: Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận và các cá nhân có uy tín, năng lực tuyên truyền tại địa phương.

1. Chủ tịch UBND phường căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác tuyên truyền, quy mô dân số, đặc điểm từng tổ dân phố để quyết định số lượng tuyên truyền viên cơ sở phù hợp; bảo đảm mỗi tổ dân phố có ít nhất 01 (một) tuyên truyền viên cơ sở và việc lựa chọn, công nhận đúng đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

2. Quy trình lựa chọn, công nhận tuyên truyền viên cơ sở

a) Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường tham mưu UBND phường rà soát, xác định nhu cầu và số lượng tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn;

b) UBND phường phối hợp với Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và chỉ đạo các tổ dân phố xem xét, giới thiệu nhân sự phù hợp;

c) Phòng Văn hóa - Xã hội phường tổng hợp danh sách, tham mưu Chủ tịch UBND phường ban hành quyết định công nhận tuyên truyền viên cơ sở.

3. Hằng năm hoặc khi có thay đổi nhân sự tuyên truyền viên cơ sở do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình, chuyển công tác hoặc không còn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, UBND phường tổ chức rà soát, kiện toàn, bổ sung đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn tuyên truyền viên cơ sở**

1. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Có uy tín trong cộng đồng dân cư; có kỹ năng giao tiếp, vận động quần chúng.

3. Nắm rõ địa bàn dân cư, tình hình thực tế và nhu cầu thông tin của người dân.

4. Có khả năng truyền đạt thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời; biết sử dụng điện thoại thông minh, mạng xã hội phục vụ công tác tuyên truyền.

5. Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình tham gia các hoạt động của địa phương.

## **Điều 6. Quyền lợi và trách nhiệm**

### **1. Quyền lợi**

- a) Được cung cấp tài liệu, thông tin phục vụ công tác tuyên truyền;
- b) Được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ;
- c) Được hưởng chế độ hỗ trợ, thù lao theo quy định hiện hành và khả năng cân đối ngân sách địa phương (nếu có);
- d) Được biểu dương, khen thưởng khi hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ.

### **2. Trách nhiệm**

- a) Thực hiện công tác tuyên truyền theo phân công của UBND phường;
- b) Truyền đạt đầy đủ, chính xác, kịp thời các nội dung tuyên truyền đến Nhân dân;
- c) Tiếp nhận ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân và báo cáo UBND phường xem xét giải quyết;
- d) Phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể và lực lượng tuyên truyền khác tại cơ sở.

## **Điều 7. Nội dung thông tin**

1. Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.
2. Tuyên truyền về xây dựng đô thị văn minh, cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội.
3. Tuyên truyền các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.
4. Đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, quan điểm sai trái ảnh hưởng đến an ninh trật tự và khối đại đoàn kết toàn dân.
5. Tăng cường sử dụng các nền tảng số, nhóm Zalo cộng đồng, hệ thống truyền thanh cơ sở để phục vụ công tác tuyên truyền.

## **Điều 8. Quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở**

1. Chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn phường, dựa trên những yêu cầu cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.
2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường là cơ quan tham mưu, hướng dẫn, theo dõi hoạt động tuyên truyền viên cơ sở.
3. UBND phường ban hành kế hoạch tuyên truyền định kỳ; tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền.

4. Định kỳ đánh giá kết quả hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở để xem xét biểu dương, khen thưởng hoặc kiện toàn, thay thế khi cần thiết.

5. Bảo đảm kinh phí hoạt động theo quy định hiện hành.

#### **Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Tuyên truyền viên cơ sở thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND phường.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường tổng hợp tình hình hoạt động, tham mưu UBND phường báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động tuyên truyền viên cơ sở được xem xét khen thưởng theo quy định.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này, tùy mức độ sẽ bị nhắc nhở, xử lý hoặc thay thế theo quy định pháp luật.

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường, các tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể và các tuyên truyền viên cơ sở có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị và cá nhân phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Dự thảo Quy chế gồm 03 Chương, 11 Điều, quy định cụ thể về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc tổ chức thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan./.